

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Thôn CC, xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn MO, xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Trần Thị B**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Thôn CC, xã ST, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 11/4/2022 giữa ông Nguyễn Văn N và ông Nguyễn Văn H.

- Ông Nguyễn Văn H phải trả cho ông Nguyễn Văn N, bà Trần Thị B số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) làm hai lần cụ thể như sau:

Ngày 25/4/2024: Trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Ngày 25/7/2024: Trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị B phải chịu 3.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông

Nguyễn Văn N đã nộp là 5.000.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000017, ngày 10/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS. Ông Nguyễn Văn N được nhận lại số tiền chênh lệch là 2.000.000đ.

Ông Nguyễn Văn H phải chịu 2.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày ông Nguyễn Văn N, bà Trần Thị B có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn Văn H chưa thi hành xong khoản tiền phải trả cho ông Nguyễn Văn N, bà Trần Thị B thì hàng tháng, ông Nguyễn Văn H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện KS;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS huyện KS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thế Vỹ